

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2019/HS-ST

Ngày: 16-8-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Hải;
Ông Nguyễn Văn Vệ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vũ Hải – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Th Tuyền– Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 65/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 182/2019/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Quang Th, sinh ngày 10/5/1992; Hộ khẩu thường trú: Tổ B, khóm C, Phường D, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 7/12; Cha tên Lê Văn D và mẹ tên Hồ Quý N; Gia đình có 04 anh em, bị can là con thứ 3 trong gia đình; Vợ: Nguyễn Huỳnh Ngọc Thủy T; sinh năm 1996; Con: Lê Nguyễn Th Tr; sinh năm 2014; Tiền án: Tiền sự: chưa; Bị tạm giữ ngày 02-4-2019. Tạm giam ngày 07-4-2019. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người làm chứng:

1/ Nguyễn Hữu Gi, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp A, xã B, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp.

2/ Trần Thái B, sinh năm 1991 (vắng mặt).

Địa chỉ: tổ B, khóm C, Phường D, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp.

3/ Trần Minh Nguyên sinh năm 2001 (vắng mặt).

Địa chỉ: tổ B, khóm C, Phường D, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 31-3-2019, Lê Quang Th đến thành phố Hồ Chí Minh mua 400.000 đồng ma túy của một người không rõ nhân thân và địa chỉ mang về cất giữ trong phòng số 09 nhà trọ B thuộc tổ 18B, khóm C, Phường D, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp nơi Th đăng ký thuê ở từ tháng 28-9-2018 cùng với Nguyễn Huỳnh Ngọc Thủy T là vợ của Th.

Khoảng 15 giờ ngày 01-4-2019, Th mang chiếc túi xách màu đen bên trong chứa 02 tép ma túy và các dụng cụ sử dụng ma túy sang Phòng số 08 - phòng trọ của ông Nguyễn Hữu Kh, sinh năm 1962 là cha vợ của Th. Khi chuẩn bị sử dụng ma túy thì có Nguyễn Phước T, sinh năm 1994; Nguyễn Hữu Gi, sinh năm 1987; Nguyễn Thị Cẩm V, sinh năm 1999; Trần Thái B, sinh năm 1991; Trần Minh Ng, sinh năm 2001 là bạn của Th đi đến. Gi mang theo 01 bịch ma túy cả nhóm Th, Tài, Gi, B, Ng cùng sử dụng còn Vân không sử dụng thì bị Công an thành phố Cao Lãnh kiểm tra phát hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Kiểm tra trên người Lê Quang Th phát hiện và thu giữ: trong túi quần phía sau bên phải 01 ví có 3.300.000 đồng. Trong túi quần phía trước bên phải có 01 hộp giấy màu đen – vàng trên hộp có in chữ “JOBON” bên trong hộp có 02 bật lửa và 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng.

Kiểm tra Phòng số 8 phát hiện và thu giữ: Tại vị trí gần cửa sổ 01 túi xách màu đen có in chữ “AnComGL” bên trong túi có 01 lọ nhựa màu trắng; 01 đoạn ống hút màu trắng bên trong có chứa nhiều tinh thể màu trắng được niêm phong ký hiệu A2 là ma túy của Th; 01 điện thoại Iphone 6 màu vàng màn hình bị nứt kính là điện thoại của Lê Quang Th; 02 đoạn ống hút nhựa màu trắng một đầu được cắt xéo; 02 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 03 cuộn băng keo màu đen; 01 tờ nylon; 01 cây dao nhỏ có lưỡi bằng kim loại màu trắng, cán bằng kim loại màu đỏ.

Kiểm tra tại vị trí các đối tượng ngồi sử dụng ma túy phát hiện và thu giữ: 01 đoạn ống hút màu trắng bên trong có chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng được niêm phong ký hiệu A1 là ma túy của Th; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy được niêm phong có ký hiệu A3; 01 chai gas mini nhãn hiệu Bluestar; 01 bật lửa dùng gas; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu vàng có sim số 0772883544; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO sim số 0973755957 là điện thoại của Lê Quang Th.

Tại vị trí dưới sào quần áo phát hiện và thu giữ: 01 hộp giấy trên có in chữ Mobistar bên trong có: 01 hộp giấy màu đỏ; 50 bịch nylon màu trắng; 40 đoạn ống hút màu trắng chưa qua sử dụng; 07 bịch nylon màu trắng; 02 nõ thủy tinh; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng cắt xéo 01 đầu; 05 đoạn ống hút nhựa màu trắng.

Theo kết luận giám định số 258/KL-KTHS ngày 04-4-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: Tinh thể rắn được niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,1111gam và tinh thể

rắn được niêm phong A2 có khối lượng 0,1424 gam; Chất rắn màu nâu dính trong nỏ thủy tinh được niêm phong ký hiệu A3 gửi giám định là chất ma túy do mẫu ít nên không xác định được số lượng. Tổng khối lượng 0,2535 gam loại Methamphetamine. Còn lại sau giám định 0,1401gam.

Đối với số tiền 3.300.000 đồng là tiền của Tiên đưa cho Th và 03 điện thoại di động hiệu: Iphone 6 màu vàng màn hình bị nứt kính; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu vàng có sim số 0772883544; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO sim số 0973755957 là tài sản của Th. Xét thấy 3.300.000 đồng và 03 điện thoại trên không liên quan đến hành vi phạm tội của Th nên ngày 08-7-2019 Viện KSND thành phố Cao Lãnh ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho T và Th.

Đối với người đã bán ma túy cho Lê Quang Th do chưa xác định được nhân thân và địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tách ra tiếp tục điều tra xử lý sau.

Trong quá trình điều tra bị cáo Lê Quang Th khai do bản thân có sử dụng ma túy nên liên hệ mua ma túy về để cá nhân sử dụng, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung đã nêu trên, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án.

Tại cáo trạng số 64/CT-VKSND-TPCL ngày 11-7-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Quang Th phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Quang Th với mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ

quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện phù hợp pháp luật.

[2] Những chứng cứ xác định có tội, cấu thành tội phạm và điều luật áp dụng:

Đây là vụ Tàng trữ trái phép chất ma túy do Lê Quang Th là người đã thành niên có đủ năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện. Th cất giữ 0,2535 gam loại ma túy loại Methamphetamine để sử dụng và bị bắt quả tang lúc 20 giờ ngày 01/4/2019, tại Phòng 8, nhà trọ B, thuộc tổ 18B, khóm 2, Phường D, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, lời luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa cho rằng bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ nên chấp nhận. Bị cáo thừa nhận lời luận tội của Kiểm sát viên là đúng người, đúng tội, đúng với tính chất, mức độ và hành vi của bị cáo gây ra.

Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện chứng tỏ việc phạm tội của bị cáo là cố ý và tội phạm đã hoàn thành.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015

Tại Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)...

c) Heroinen, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc ALR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

2...

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm đến việc độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Do đó, cần phải áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để có thời gian học tập, cải tạo, trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội sau này. Đồng thời, cũng để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Đây là tình tiết được quy định theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: không có.

Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

Đối với Nguyễn Phước T, Nguyễn Hữu G, Trần Thái B và Trần Minh Ng là những người đã sử dụng trái phép chất ma túy chung với Th bị bắt quả tang. Ngày 11/4/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra có văn bản chuyển về địa phương đề xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với Nguyễn Hữu Kh là người thuê sử dụng quản lý phòng số 8, do Th tự ý lấy chìa khóa vào phòng sử dụng ma túy trong thời gian ông Kh đi làm nên không xem xét xử lý đối với ông Kh.

[3] Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng:

Đối với các vật chứng liên quan đến vụ án không có giá trị và cấm sử dụng thì tịch thu tiêu hủy như sau: Các chất ma túy được niêm phong trong phong bì có ký hiệu: 260/A1; 260/A2; 260/A3; 01 bình thủy tinh trên bình có gắn ống hút nhựa màu trắng; 01 hộp giấy màu đen – vàng, trên hộp có in chữ “JOBON”; 03 Bật lửa dùng gas; 04 đoạn ống hút nhựa màu trắng, một đầu được cắt xéo; 01 túi xách màu đen, trên túi in chữ “AnComGL”; 01 hộp nhựa màu trắng, trên hộp có chữ “AA”; 02 Cây kéo bằng kim loại, màu trắng; 03 cuộn băng keo; 01 tờ nylon, loại bìa bao vở học sinh; 01 con dao nhỏ, lưỡi bằng kim loại màu trắng, cán bằng kim loại màu đỏ; 01 chai gas mini, nhãn hiệu BLUESTAR; 01 hộp giấy, trên hộp có chữ “Mobiistrar”; 01 hộp giấy màu đỏ; 50 bịch nylon màu trắng, loại túi kẹp 01 đầu, có viền màu đỏ; 40 đoạn ống nhựa màu trắng (chưa qua sử dụng); 07 bịch nylon màu trắng; 02 nỏ thủy tinh (01 nỏ đã qua sử dụng); 05 đoạn ống hút nhựa màu trắng.

[4] Về án phí: Bị cáo Lê Quang Th phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Quang Th phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Lê Quang Th 01 (một) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo được tính từ ngày 02-4-2019.

Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng như sau: Các chất ma túy được niêm phong trong phong bì có ký hiệu: 260/A1; 260/A2; 260/A3; 01 B thủy tinh trên B có gắn ống hút nhựa màu trắng; 01 hộp giấy màu đen – vàng, trên hộp có in chữ “JOBON”; 03 Bật lửa dùng gas; 04 đoạn ống hút nhựa màu trắng, một đầu được cắt xéo; 01 túi xách màu đen, trên túi in chữ “AnComGL”; 01 hộp nhựa màu trắng, trên hộp có chữ “AA”; 02 Cây kéo bằng kim loại, màu trắng; 03 cuộn băng keo; 01 tờ nylon, loại bìa bao vở học sinh; 01 con dao nhỏ, lưỡi bằng kim loại màu trắng, cán bằng kim loại màu đỏ; 01 chai gas mini, nhãn hiệu BLUESTAR; 01 hộp giấy, trên hộp có chữ “Mobiistrar”; 01 hộp giấy màu đỏ; 50 bịch nylon màu trắng, loại túi kẹp 01 đầu, có viền màu đỏ; 40 đoạn ống nhựa

màu trắng (chưa qua sử dụng); 07 bịch nylon màu trắng; 02 nỏ thủy tinh (01 nỏ đã qua sử dụng); 05 đoạn ống hút nhựa màu trắng.

* Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 về án phí của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Lê Quang Th phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TPCL;
- VKDND tỉnh Đồng Tháp;
- CQĐT Công an TPCL;
- CQTHAHS Công an TPCL;
- Trại tạm giam CA tỉnh ĐT;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Minh Tùng